**CHUYÊN ĐỀ ÔN TẬP**

**CHỦ ĐỀ: VIỆT NAM TỪ NĂM 1919 ĐẾN NĂM 1930**

**CÂU HỎI ÔN LUYỆN**

**I. NHỮNG CHUYỂN BIẾN VỀ KINH TẾ, XÃ HỘI VIỆT NAM SAU CHIẾN TRANH THẾ GIỚI THỨ NHẤT.**

**Nhận biết:**

**Câu 1.** Pháp tiến hành khai thác thuộc địa lần hai ở Đông Dương (1919 – 1929) trong hoàn cảnh

A. là nước thắng trận, thu nhiều lợi nhuận cần tìm thị trường.

B. là nước thắng trận, bị chiến tranh tàn phá nặng nề.

C. là nước bại trận, bị hậu quả nặng nề của cuộc chiến tranh.

D. là nước bại trận, phải bồi thườngchiến phí.

**Câu 2**. Pháp thực hiện cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai ở Đông Dương (1919 – 1929) nhằm mục đích

A. bù đắp thiệt hại trong đợt khai thác lần một

B. bù đắp thiệt hại do Chiến tranh thế giới thứ nhất gây ra.

C. thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội ở Việt Nam.

D. thúc đẩy nền kinh tế của Pháp ở Đông Dương phát triển

**Câu 3.** Trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai, thực dân Pháp đầu tư vốn nhiều nhất vào ngành kinh tế nào?

A. Nông nghiệp. B. Công nghiệp. C. Thủ công nghiệp. D. Giao thông vận tải.

**Câu 4**. Cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai của thực dân Pháp ở Đông Dương (1919 – 1929) dẫn tới sự ra đời của giai cấp

A. công nhân. B. nông dân. C. tiểu tư sản. D. địa chủ

**Câu 5.** Sau Chiến tranh thế giới thứ nhất, lực lượng nào dưới đây hăng hái và đông đảo nhất của cách mạng Việt Nam?

A. Công nhân. B. Tiểu tư sản. C. Nông dân. D. Tư sản dân tộc.

**Câu 6.** Sau Chiến tranh thế giới thứ nhất, bộ phận nào trong xã hội Việt Nam thường nhạy bén với thời cuộc và tha thiết canh tân đất nước?

A. Tư sản dân tộc. B. Địa chủ vừa và nhỏ.

C. Tiểu tư sản thành thị. D. Học sinh, sinh viên.

**Câu 7.** Trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai ở Đông Dương (1919 – 1929), giai cấp tư sản Việt Nam bị phân hóa thành những bộ phận nào?

A. Tư sản dân tộc và tư sản thương nghiệp. B. Tư sản dân tộc và tư sản công nghiệp.

C. Tư sản dân tộc và tư sản công thương. D. Tư sản dân tộc và tư sản mại bản.

**Câu 8.** Sau Chiến tranh thế giới thứ nhất, cùng với thực dân Pháp, lực lượng xã hội nào sau đây trở thành đối tượng của cách mạng Việt Nam?

A. Đại địa chủ và Tư sản dân tộc. B. Đại địa chủ và tư sản mại bản.

C. Trung địa chủ và tư sản mại bản. D. Tiểu địa chủ và tư sản dân tộc.

**Câu 9.** Giai cấp nào đã nhanh chóng vươn lên thành một động lực của phong trào dân tộc dân chủ theo khuynh hướng cách mạng tiên tiến của thời đại là

A. công nhân. B. tiểu tư sản. C. nông dân. D. tư sản dân tộc.

**Câu 10**. Giai cấp công nhân Việt Nam có mối quan hệ gắn bó mật thiết với lực lượng nào trong xã hội?

A. địa chủ. B. tiểu tư sản. C. nông dân. D. tư sản dân tộc.

**Thông hiểu**

**Câu 11**. Sự kiện nào dưới đây có ảnh hưởng tích cực đến cách mạng Việt Nam sau Chiến tranh thế giới thứ nhất?

A. Trật tự thế giới mới được thiết lập. B. Cách mạng tháng Mười Nga thành công.

C. Nước Pháp tham dự Hội nghị Véc-xai. D. Phe Hiệp ước thắng trận trong chiến tranh.

.**Câu 12.** Ngành kinh tế nào sau đây giữ vai trò quan trọng trong việc chi phối nền kinh tế Đông Dương của thực dân Pháp?

A. Nông nghiệp. B. Thương nghiệp. C. Tài chính. D. Giao thông vận tải.

**Câu 13.** Trong thương nghiệp, Pháp đánh thuế nặng hàng hóa của nước ngoài vào Việt Nam nhằm

A. độc chiếm thị trường Việt Nam.

B. tạo điều kiện để thương nghiệp phát triển.

C. tạo sự cạnh tranh hàng hóa các nước nhập vào.

D. cản trở sự xâm nhập của hàng hóa nước ngoài.

**Câu 14**. Trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai ở Việt Nam (1919 – 1929), thực dân Pháp hạn chế phát triển công nghiệp nặng vì

A. thị trường Việt Nam nhỏ hẹp không đáp ứng yêu cầu.

B. muốn ưu tiên nguồn vốn đầu tư cho công nghiệp nhẹ.

C. nguồn nhân lực Việt Nam không đáp ứng yêu cầu.

D. muốn cột chặt nền kinh tế Việt Nam vào kinh tế Pháp.

**Câu 15.** Dưới ách thống trị của Thực dân Pháp, thái độ chính trị của giai cấp tư sản dân tộc Việt Nam như thế nào?

A. Cấu kết chặt chẽ với tư bản Pháp.

B. Có thái độ kiên định chống Pháp.

C. Có tinh thần đấu tranh cách mạng triệt để.

D. Không kiên định, dễ thỏa hiệp khi đế quốc mạnh.

**Câu 16.** Dưới tác động của cuộc khai thác thuộc địa lần II, giai cấp nào trong xã hội Việt Nam bị phân hóa?

A. Địa chủ phong kiến – Tư sản. B. Địa chủ - Nông dân – Công nhân.

C. Tiểu tư sản – Công nhân. D. Nông dân – Công nhân.

**Câu 17.** Sau Chiến tranh Thế giới thứ I, mâu thuần cơ bản, cấp bách hàng đầu của cách mạng Việt Nam là mâu thuẫn giữa

A. công nhân với tư sản. B. tư sản mại bản với tư sản dân tộc.

C. nông dân với địa chủ. D. nhân dân Việt Nam với thực dân Pháp.

**Vận dụng**

**Câu 18.** Một trong những điểm mới của cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai (1919 – 1929) của thực dân Pháp ở Đông Dương là

A. đầu tư vốn với quy mô lớn, tốc độ nhanh.

B. tăng cường khai thác trên nhiều lĩnh vực.

C. nguồn vốn đầu tư chủ yếu là của tư bản nhà nước.

D. ngành giao thông vận tải được đầu tư nhiều nhất.

**Câu 19.** Trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai của thực dân Pháp ở Đông Dương (1919 – 1929), nền kinh tế Việt Nam

A. phát triển với tốc độ nhanh, có đủ khả năng cạnh tranh kinh tế Pháp.

B. có sự phát triển độc lập với kinh tế Pháp, song cơ cấu còn chưa hợp lí.

C. phát triển với tốc độ cao và có sự chuyển biến rất nhanh về cơ cấu.

D. phổ biến vẫn trong tình trạng lạc hậu, nghèo nàn, lệ thuộc vào kinh tế Pháp.

**Câu 20.** Nội dung nào **không** phải là tác động từ cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai của thực dân Pháp tới nền kinh tế Việt Nam ?

A. Kinh tế Việt Nam ngày càng lệ thuộc nặng nề vào nền kinh tế Pháp.

B. Kinh tế phát triển thiếu cân đối giữa các ngành, các vùng miền trên cả nước.

C. Quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa du nhập, thay thế cho sản xuất phong kiến.

D. Quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa du nhập, tồn tại song song với chế độ phong kiến.

**II. PHONG TRÀO DÂN TỘC DÂN CHỦ Ở VIỆT NAM TỪ 1919 – 1930**

**1. KHUYNH HƯỚNG CÁCH MẠNG DÂN CHỦ TƯ SẢN**

**Nhận biết:**

**Câu 1.** Lực lượng xã hội nào ở Việt Nam đấu tranh chống độc quyền cảng Sài Gòn của tư bản Pháp (1923)?

A. Tư sản và địa chủ. B. Công nhân. C. Tiểu tư sản . D. Nông dân.

**Câu 2.** Hoạt động nào sau đây là của giai cấp tư sản dân tộc Việt Nam sau Chiến tranh thế giới thứ nhất?

A. Thành lập Việt Nam Nghĩa đoàn, Hội phục Việt.

B. Vận động “chấn hưng nội hóa”, “bài trừ ngoại hóa”.

C. Xuất bản báo như Chuông rè, An Nam trẻ, Người nhà quê.

D. Đấu tranh đòi nhà cầm quyền Pháp thả cụ Phan Bội Châu.

**Câu 3.** Trong phong trào đấu tranh dân tộc dân chủ (1919 – 1925), một số tư sản và địa chủ lớn ở Nam Kỳ thành lập tổ chức chính trị nào?

A. Đảng Lập Hiến. B. Đảng Thanh Niên. C. Hội Phục Việt. D. Việt Nam Nghĩa Đoàn.

**Câu 4**. Sau Chiến tranh thế giới thứ nhất, tầng lớp tiểu tư sản trí thức sôi nổi đấu tranh đòi các quyền

A. dân sinh, dân chủ. B. cơm áo, hòa bình.

C. tự do, dân chủ. D. ruộng đất dân cày.

**Câu 5.** Tổ chức chính trị nào sau đây do tầng lớp tiểu tư sản Việt Nam lập ra sau Chiến tranh thế giới thứ nhất?

A. Nhóm Nam phong. B. Đảng Lập Hiến.

C. Nhóm Trung Bắc tân văn. D. Việt Nam Nghĩa Đoàn.

**Câu 6.** Tờ báo tiến bộ nào sau đây do tầng lớp tiểu tư sản xuất bản trong phong trào dân chủ công khai (1919 – 1926)?

A. Tin tức. B. Hữu Thanh. C. Nhành lúa. D. Thanh niên.

**Câu 7.** Trong phong trào yêu nước dân chủ công khai ở Việt Nam, sự kiện nào nổi bật diễn ra trong năm 1925?

A. Để tang, làm lễ truy điệu cụ Phan Châu trinh. B. Đòi thả tự do cho cụ Phan Bội Châu.

C. Xuất bản ‘Bản án chế độ thực dân Pháp”. D. Cuộc bãi công của công nhân Ba Son.

**Câu 8.** Tổ chức cách mạng nào là đại diện tiêu biểu nhất của khuynh hướng cách mạng dân chủ tư sản ở Việt Nam trong những năm 20 của thế kỉ XX?

A. Đông Dương Cộng sản đảng. B. Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên.

C. Việt Nam Quốc dân đảng. D. Tân Việt cách mạng đảng.

**Câu 9.** Nhà xuất bản tiến bộ nào là cơ sở hạt nhân đầu tiên của tổ chức Việt Nam Quốc dân đảng?

A. Nam đồng thư xã. B. Cường học thư xã.

C. Quan hải tùng thư. D. Việt Nam nghĩa đoàn.

**Câu 10.** Từ năm 1925 đến năm 1930, ở Việt Nam tổ chức cách mạng nào có chủ trương ‘*trước làm dân tộc cách mạng, sau làm thế giới cách mạng”*?

A. Đông Dương Cộng sản đảng. B. Đảng cộng sản Việt Nam.

C. Tân Việt cách mạng đảng. D. Việt Nam Quốc dân đảng. **Câu 11.** Khi mới thành lập Việt Nam Quốc dân đảng (1927) nêu chủ trương

A. thành lập chính quyền của quần chúng công nông.

B. làm tư sản dân quyền cách mạng và thổ địa cách mạng.

C. lật đổ chế độ phong kiến giành ruộng đất cho nông dân.

D. trước làm dân tộc cách mệnh, sau làm thế giới cách mệnh.

**Câu 12**. Trong bản *Chương trình hành động* của Việt Nam Quốc Dân Đảng đã nêu lên nguyên tắc, tư tưởng nào sau đây?

A. Cỗ vũ thuyết quân chủ lập hiến. B. Đề cao tư tưởng “trực trị”.

C. “Tự do – Bình đẳng – Bác ái”. D. “Không thành công thì cũng thành nhân”.

**Câu 13.** Chủ trương tiến hành cách mạng của Việt Nam Quốc Dân đảng là

A. bất hợp tác với chính phủ Pháp. B. cổ động bãi công đánh đuổi giặc Pháp.

C. tuyên truyền Chủ nghĩa Mác – Lênin. D. tiến hành bằng bạo lực cách mạng.

**Câu 14.** Lực lượng chủ lực của tổ chức Việt Nam Quốc dân đảng (1927) là

A. binh lính người Việt trong quân đội Pháp. B. liên minh công nhân – nông dân.

C. công nhân, nông dân, tiểu tư sản trí thức. D. lực lượng ngoài dân tộc.

**Câu 15.** Sự kiện nào là mốc chấm dứt vai trò lịch sử của Việt Nam Quốc dân đảng trong phong trào dân tộc dân chủ ở Việt Nam sau Chiến tranh thế giới thứ nhất?

A. Cuộc vận động duy tân tan rã. B. Phong trào cần vương thất bại.

B. Việt Nam Quang phục hội tan rã. D. Khởi nghĩa Yên Bái thất bại.

**Thông hiểu:**

**Câu 16**. Sau Chiến tranh thế giới thứ nhất, phong trào yêu nước theo khuynh hướng dân chủ công khai phát triển mạnh mẽ là do

A. ảnh hưởng từ phong trào ngũ tứ ở Trung Quốc.

B. ảnh hưởng tư tưởng Tam dân của Tôn Trung Sơn.

C. giai cấp công nhân đã chuyển sang đấu tranh tự giác.

D. chủ nghĩa Mác - Lênin được truyền bá sâu rộng vào Việt Nam.

**Câu 17**. Phong trào đấu tranh của giai cấp tư sản và tiểu tư sản Việt Nam sau Chiến tranh thế giới thứ nhất mang tính chất là

A. dân tộc dân chủ. B. dân chủ nhân dân.

C. dân chủ công khai. D. giải phóng dân tộc

**Câu 18.** Hoạt động nào thể hiện rõ tinh thần dân tộc của giai cấp tư sản Việt Nam sau Chiến tranh thế giới thứ nhất?

A. Tổ chức cuộc tẩy chay tư sản Hoa Kiều (1919).

B. Cuộc vận động “chấn hưng nội hóa”, “bài trừ ngoại hóa”

C. Thành lập Đảng Lập hiến, nhóm Nam Phong, Tân bắc trung văn.

D. Đấu tranh chống độc quyền cảng Sài Gòn và xuất khẩu lúa gạo ở Nam kì.

**Câu 19.** Tờ báo nào dưới đây **không** phải là của tiểu tư sản trí thức ở Việt Nam giai đoạn 1919 – 1925?

A. Tin tức. B. Người nhà quê. C. Tiếng dân . D. Thực nghiệp dân báo..

**Câu 20.** Trong phong trào dân tộc dân chủ ở Việt Nam (1919 – 1925), giai cấp tiểu tư sản đấu tranh sôi nổi mạnh mẽ, vì

A. bị Pháp bạc đãi, khinh rẻ. C kế thừa truyền thống yêu nước của dân tộc.

B. họ là những người có học thức. D. có thế lực về kinh tế, sẵn sàng giúp đỡ nhân dân.

**Câu 21**. Tổ chức Việt Nam Quốc Dân Đảng ra đời (1927) nhằm mục đích

A. chống đế quốc và tay sai phản cách mạng.

B. đánh đổ đế quốc, thiết lập xã hội bình đẳng.

C. đánh đổ giặc Pháp, đánh đổ ngôi vua, thiết lập dân quyền.

D. đánh đổ phong kiến để giành ruộng đất cho nông dân.

**Câu 22.** Cuối những năm 20 của thế kỉ XX, Việt Nam Quốc Dân Đảng chủ trương

A. chống đế quốc giành độc lập dân tộc. B. lấy công nhân làm lực lượng chủ lực.

C. đấu tranh chính trị hòa bình, hợp pháp. D. lấy nông dân làm lực lượng chủ lực.

**Câu 23.** Sự thất bại của phong trào yêu nước theo khuynh hướng dân chủ tư sản ở Việt Nam sau Chiến tranh thế giới thứ nhất là do giai cấp tư sản

A. chưa được giác ngộ về chính trị. B. chỉ đấu tranh đòi quyền lợi giai cấp.

C. nhỏ yếu về kinh tế và non kém về chính trị. D. chỉ sử dụng phương phaps đấu tranh ôn hòa.

**Vận dụng:**

**Câu 24.** Trong những năm 1919 – 1925, giai cấp tư sản Việt Nam đấu tranh không kiên định, điều đó chứng tỏ

A. sự yếu thế về kinh tế của tư sản Việt Nam.

B. sự non kém về chính trị của tư sản Việt Nam.

C. sự thay đổi trong đường lối đấu tranh của Đảng.

D. sự bế tắc của khuynh hướng dân chủ tư sản.

**Câu 25.** Phong trào đấu tranh của tư sản và tiểu tư sản Việt Nam từ năm 1919 đến năm 1930 có điểm chung là

A. có tác dụng truyền bá tư tưởng mới. B. mang tính cải lương.

C. không mang tính cách mạng. D. xa rời quần chúng.

**Câu 26.** Phong trào đấu tranh của tư sản và tiểu tư sản Việt Nam từ năm 1919 đến năm 1930 có điểm chung là

A. mang tính dân tộc, dân chủ. B. mang tính cải lương.

C. không mang tính cách mạng. D. xa rời quần chúng.

**Câu 27.** Ưu điểmcủa Việt Nam Quốc dân đảng trong thời gian hoạt động từ năm 1927 đến 1930

A. xác định lực lượng chủ lực. B. xây dựng địa bàn hoạt động.

D. xây dựng hệ thống tổ chức. D. xác định kẻ thù dân tộc.

**Câu 28.** Điểm nào dưới đây thể hiệnViệt Nam Quốc dân đảng (1927 – 1930) đã nhận thức đúng yêu cầu khách quan của lịch sử dân tộc?

1. chủ trương tiến hành cách mạng bằng bạo lực.

B. phát triển cơ sở đảng ở một số địa phương Bắc kì.

C. Đề cao binh lính người Việt trong quân đội Pháp.

D. Kiên quyết phát động khởi nghãi Yên Bái.

**2. KHUYNH HƯỚNG CÁCH MẠNG VÔ SẢN:**

**Nhận biết:**

**Câu 1.** Sự kiện nào đánh dấu giai cấp công nhân Việt Nam bước đầu đi vào đấu tranh tự giác?

A. Cuộc bãi công của công nhân xưởng đóng tàu Ba Son.

B. Cuộc bãi công của công nhân nhà máy tơ Nam Định.

C. Cuộc bãi công của diêm, cưa Vinh – Bến Thủy.

D. Sự ra đời của công hội (bí mật) Sài Gòn – Chợ Lớn.

**Câu 2.** Sự kiện nào có ảnh hưởng đến quá trình tìm đường cứu nước của Nguyễn Tất Thành – Nguyễn Ái Quốc (1911 – 1920)?

A. Cách mạng tháng Mười Nga thành công. B. Mặt trận nhân dân lên cầm quyền ở Pháp.

C. Quốc tế cộng sản được thành lập ở Nga. D. Chủ nghĩa phát xít lên cầm quyền ở Đức.

**Câu 3.** Từ 1919 – 1925, Nguyễn Ái Quốc hoạt động chủ yếu ở những nước nào dưới đây?

A. Pháp – Mỹ - Liên Xô B. Anh – Pháp – Liên Xô

C. Pháp – Thái Lan – Trung Quốc D. Pháp - Liên Xô – Trung Quốc

**Câu 4.** Tờ báo nào là cơ quan ngôn luận của Hội Liên hiệp thuộc địa (1921) do Nguyễn Ái Quốc làm chủ nhiệm kiêm chủ bút?

A. sự thật. B. Người cùng khổ. C. Nhân đạo. D. Đời sống công nhân.

**Câu 5.** Trong thời gian ở Pháp (1919 – 1923), Nguyễn Ái Quốc đã có hoạt động nào dưới đây?

A. Dự hội nghị Quốc tế Nông dân. B. Thành lập Hội Liên hiệp thuộc địa.

C. Tham dự Đại hội lần thứ V của Quốc tế cộng sản. D. Thành lập Đảng cộng sản Việt Nam.

**Câu 6.** Trong thời gian ở Liên Xô (1923 – 1924), Nguyễn Ái Quốc đã có hoạt động nào dưới đây

A. Tham dự đại hội Đảng Xã hội Pháp. B. Thành lập Hội Liên hiệp thuộc địa.

C. Tham dự Đại hội lần thứ V của Quốc tế cộng sản. D. Mở lớp huấn luyện cán bộ cách mạng.

**Câu 7.** Tháng 6/1925, tại Quảng Châu – Trung Quốc, Nguyễn Ái Quốc đã thành lập

A. Chi bộ cộng sản đầu tiên. B. Hội Liên hiệp thuộc địa.

C. Đảng cộng sản Việt Nam. D. Hội Việt Nam cách mạng Thanh niên.

**Câu 8. “***Tổ chức và lãnh đạo quần chúng đoàn kết, đấu tranh đánh đổ đế quốc chủ nghĩa Pháp và tay sai để tự cứu lấy mình*” là mục đích của tổ chức nào?

A. Đông Dương cộng sản đảng. B. Hội Liên hiệp thuộc địa.

C. Hội Việt Nam cách mạng Thanh niên. D. Việt Nam Quốc dân đảng.

**Câu 9.** Cơ quan ngôn luận của Hội Việt Nam cách mạng thanh niên là báo

A. Búa liềm. B. Tiền phong. C. Thanh niên. D. Người cùng khổ.

**Câu 10.** Năm 1927, những bài giảng của Nguyễn Ái Quốc trong các lớp huấn luyện cán bộ tại Quảng Châu (TQ) được xuất bản thành tác phẩm

A. Con rồng tre. C. Bản án chế độ thực dân Pháp.

C. Đường Kách mệnh. D. Kháng chiến nhất đinh thắng lợi.

**Câu 11.** Tháng 7/1925, Nguyễn Ái Quốc cùng với một số nhà yêu nước Triều Tiên, Inđônêsia đã lập ra

1. Hội Liên hiệp các dân tộc bị áp bức Á Đông.

B. Hội Liên hiệp các dân tộc thuộc địa ở Paris.

C. Hội Việt Nam cách mạng Thanh niên.

D. Đông Dương cộng sản liên đoàn.

**Câu 12.** Cuối năm 1928, Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên thực hiện chủ trương

A. chống đế quốc. B. chống phong kiến.

C. vô sản hóa. D. đấu tranh vũ trang..

**Câu 13**. Tổ chức nào sau đây được thành lập tại Hà Nội vào tháng 3/1929?

A. Hội Việt Nam Cách mạnh Thanh niên. B. Chi bộ Cộng sản đầu tiên.

C. Đông Dương Cộng sản Đảng. D. Việt Nam quốc dân đảng.

**Câu 14.** Tại Đại hội lần thứ nhất của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên (1929), đoàn đại biểu Bắc kì đã đưa ra đề nghị

A. thành lập chi bộ cộng sản đầu tiên. B. phải thành lập ngay đảng cộng sản.

C. thành lập An Nam Cộng sản Đảng. D. thành lập Đông Dương Cộng sản liên đoàn.

**Câu 15.** Một trong các tổ chức cộng sản đầu tiên ở Việt Nam được thành lập vào tháng 8/1929 là

A. An Nam Cộng sản Đảng. B. Đông Dương Cộng sản liên đoàn.

C. Đông Dương Cộng sản Đảng. D. Đảng Cộng sản Việt Nam.

**Câu 16.** Cơ quan ngôn luận của Đông Dương Cộng sản đảng (6/1929) là tờ báo

A. Nhành Lúa. B. An Nam trẻ. C. Thanh Niên. D. Búa Liềm.

**Câu 17.** Tờ báo Đỏ là cơ quan ngôn luận của tổ chức cộng sản nào sau đây

A. An Nam Cộng sản Đảng. B. Đông Dương Cộng sản Liên Đoàn.

C. Đông Dương Cộng sản Đảng. D. Đảng Cộng sản Việt Nam.

**Câu 18.** Ngày 6-1-1930, tại Cửu Long (Hương Cảng – Trung Quốc), Nguyễn Ái Quốc đã triệu tập, chủ trì

A. Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản.

B. Đại hội lần thứ nhất của Đảng cộng sản Đông Dương.

D. Hội nghị lần thứ nhất của Hội Việt Nam cách mạng thanh niên.

C. Hội nghị lần thứ nhất BCHTW lâm thời đảng cộng sản Đông Dương

**Câu 19.** Vào ngày 24/2/1930, tổ chức nào sau đây gia nhập Đảng Cộng sản Việt Nam?

A. An Nam Cộng sản Đảng. B. Đông Dương Cộng sản Đảng.

C. Đông Dương Cộng sản Liên đoàn. D. Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.

**Câu 20.** Tại hội nghị hợp nhất các tổ chức công sản đã thống nhất tên gọi của Đảng là

A. Đảng Cộng sản Đông Dương. B. Đảng Cộng sản Việt Nam.

C. Đảng Lao động Việt Nam. D. Đông Dương Cộng sản Đảng.

**Câu 21.** Văn kiện nào sau đây được Hội nghị thành lập Đảng cộng sản Việt Nam (đầu năm 1930) thông qua?

A. Luận cương chính trị. B. Báo cáo chính trị.

C. Cương lĩnh chính trị. D. Đề cương văn hóa Việt Nam.

**Câu 22**. Nhiệm vụ cách mạng được Nguyễn Ái Quốc nêu trong Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng là

A. đánh đổ đế quốc Pháp, bọn phong kiến và tư sản phản cách mạng.

B. chống chế độ phản động thuộc địa, chống chủ nghĩa phát xít.

C. đánh đổ bọn tư sản phản cách mạng và bọn đế quốc Pháp.

D. đánh đổ phong kiến và đánh đổ đề quốc.

**Câu 23.** Lực lượng giữ vai trò lãnh đạo cách mạng được Nguyễn Ái Quốc xác định trong Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng là giai cấp

A. nông dân. B. tư sản. C tiểu tư sản.. D. vô sản

**Câu 24.** Tư tưởng cốt lõi trong Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam là:

A. tự do – dân chủ. B. độc lập – tự do.

C. ruộng đất cho dân cày. D. đoàn kết với cách mạng thế giới.

**Thông hiểu:**

**Câu 25.** Sự kiện nào đánh dấu Nguyễn Ái Quốc bước đầu tìm thấy con đường cứu nước đúng đắn cho dân tộc Việt Nam?

A. Đưa bản yêu sách đến Hội nghị Vecxai.

B. Tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp.

C. Tham dự Đại hội lần thứ V của Quốc tế cộng sản.

D. Đọc Luận cương về vấn đề dân tộc và thuộc địa của Lênin.

**Câu 26**. Nội dung nào dưới đây **không** phải là hoạt của Nguyễn Ái Quốc từ 1919 – 1925?

A. Đưa bản yêu sách đến Hội nghị Vecxai.

B. Tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp.

C. Soạn thảo Cương lĩnh chính trị đầu tiên

D. Tham dự Đại hội lần thứ V của Quốc tế cộng sản.

**Câu 27**. Công lao đầu tiên, to lớn nhất của Nguyễn Ái Quốc từ 1919 – 1930 là gì?

A. Tìm ra con đường cứu nước đúng đắn cho dân tộc Việt Nam.

B. Thành lâp Hội Việt Nam cách mạng thanh niên.

C. Hợp nhất ba tổ chức cộng sản thành đảng duy nhất.

D. Khởi thảo cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng.

**Câu 28.** *“Muốn cứu nước và giải phóng dân tộc, không có con đường nào khác là con đường cách mạng vô sản”.* Đây là kết luận của Nguyễn Ái Quốc sau khi:

A. Tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp (1920).

B. Gửi bản yêu sách đến Hội nghị Vecxai (1919).

C. Tham gia thành lập Hội Liên hiệp các dân tộc thuộc địa (1921).

D. Đọc Luận cương Lênin về vấn đề dân tộc và thuộc địa (1920).

**Câu 29**. Việc Nguyễn Ái Quốc bỏ phiếu tán thành gia nhập Quốc tế cộng sản và tham gia sáng lập Đảng cộng sản Pháp (12/1920) là mốc đánh dấu

A. sự thiết lập quan hệ giữa Việt Nam với các nước thuộc địa trên thế giới.

B. bước ngoặt quyết định trong cuộc đời hoạt động của Nguyễn Ái Quốc.

C. sự chấm dứt tình trạng khủng hoảng về đường lối cứu nước ở Việt Nam

D. Bước ngoặt quyết định trong tiến trình phát triển của cách mạng Việt Nam.

**Câu 30**. Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên là tổ chức tiền thân của Đảng Cộng sản Việt Nam vì đã

A. góp phần làm cho khuynh hướng vô sản ngày càng thắng thế.

B. thúc đẩy sự phát triển của phong trào công nhân từ tự phát đến tự giác.

C. góp phần chuẩn bị về chính trị, tư tưởng, tổ chức cho sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam.

D. góp phần truyền bá Chủ nghĩa Mác – Lênin và lý luận giải phóng dân tộc vào Việt Nam.

**Câu 31.** Quá trình phân hóa của tổ chức Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên đã dẫn đến sự ra đời của các tổ chức cộng sản nào?

A. Đông Dương Cộng sản Đảng – Đảng cộng sản Việt Nam.

B. Đông Dương Cộng sản Đảng – An Nam Cộng sản Đảng .

C. Đông Dương Cộng sản Đảng – Đông Dương Cộng sản Liên đoàn.

D. An Nam Cộng sản Đảng – Đông Dương Cộng sản Liên đoàn.

**Câu 32**. Ý nào sau đây **không phải** là ý nghĩa ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam?

A. Đảng ra đời là kết quả của cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc và giai cấp.

B. Là sự kết hợp giữa Chủ nghĩa Mác – Lê nin với phong trào yêu nước.

C. Đảng ra đời tác động mạnh đến phong trào công nhân và phong trào yêu nước.

D. Đảng ra đời là bước ngoặc vĩ đại trong lịch sử cách mạng Việt Nam.

**Câu 33.** Việc chấm dứt khủng hoảng về đường lối cứu nước ở Việt Nam đầu thế kỷ XX được đánh dấu bằng sự kiện

A. Sự thất bại của cuộc khởi nghĩa Yên Bái (9/2/1930) của Việt Nam Quốc dân Đảng.

B. Nguyễn Ái Quốc bỏ phiếu tán thành việc gia nhập Quốc tế Cộng sản.

C. Nguyễn Ái Quốc xác định được con đường cứu nước theo khuynh hướng vô sản.

D. Đảng Cộng sản Việt Nam được thành lập với Cương lĩnh chính trị đúng đắn..

**Câu 34.** Hình thức nhà nước được nêu ra trong cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng cộng sản Việt Nam là

A. quân chủ lập hiến. B. Dân chủ cộng hòa.

C. công – nông - binh. D. Xã hội chủ nghĩa

**Câu 35.** Sự kiện nào đã mở ra bước ngoặt vĩ đại trong lịch sử cách mạng Việt Nam?

A. Đảng cộng sản Việt Nam ra đời. B. Nguyễn Ái Quốc đọc Luận cương của Lê-nin.

C. Cách mạng tháng Tám thành công. D. Nước Việt Nam dân chủ cộng hòa ra đời.

**Vận dụng:**

**Câu 36.** Cuộc bãi công của công nhân xưởng đóng tàu Ba Son (8/1925 đã chứng tỏ

A. bước tiến mới của phong trào công nhân Việt Nam.

B. công nhân Việt Nam đấu tranh lẻ tẻ, tự phát.

C. công nhân Việt Nam đã hoàn toàn chuyển sang đấu tranh tự giác.

D. khuynh hướng vô sản đã hoàn toàn thắng thế trong phong trào dân tộc dân chủ.

**Câu 37.** Nhận xét nào sau đây là đúng về phong trào công nhân Việt Nam trong những năm 1928 – 1929?

A. Có tính thống nhất cao theo một đường lối chính trị đúng đắn.

B. Có sự liên kết và trở thành nòng cốt của phong trào dân tộc.

C. Phát triển ngày càng mạnh mẽ và có một tổ chức lãnh đạo thống nhất.

D. Giai cấp công nhân đã trưởng thành và đủ sức lãnh đạo cách mạng.

**Câu 38**. Khi đọc Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương những vấn đề dân tộc và thuộc địa của Lê-nin (1920), Nguyễn Ái Quốc đã

A. xác định được những điều kiện ra đời của một chính đảng vô sản.

B. khẳng định được phương hướng đấu tranh giành độc lập dân tộc.

C. giải quyết triệt để tình trạng về khủng hoảng đường lối cứu nước

D. hoàn chỉnh lí luận giải phóng dân tộc để truyền bá trong nhân dân.

**Câu 39 .** Sự kiện Nguyễn Ái Quốcđọc Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương những vấn đề dân tộc và thuộc địa của Lê-nin (1920) đã

A. khẳng định Việt Nam đã có đầy đủ các điều kiện để thành lập Đảng cộng sản.

B. giúp phong trào công nhân Việt Nam hoàn taonf chuyển sang đấu tranh tự giác.

C. mở đường giải quyết tình trạng khủng hoảng về đường lối cứu nước ở Việt Nam.

D. chấm dứt thời kì khủng hoảng về giai cấp lãnh đạo và đường lối cứu nước ở Việt Nam.

**Câu 40.** Lí luận cách mạng giải phóng dân tộc được truyền bá vào Việt Nam trong những năm 20 của thế kỉ XX phản ánh

A. sự sáng tạo và tư duy độc lập của Nguyễn Ái Quốc.

B. cách mạng Việt Nam chuyển hẳn sang lập trường vô sản.

C. cách mạng Việt Nam chấm dứt khủng hoảng về đường lối.

D. các điều kiện chuẩn bị cho sự thành lập Đảng chuẩn bị rất đầy đủ..

**Câu 41.** Phong trào ‘vô sản hóa” do Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên phát động và thực hiện là

A. phương thức rèn luyện của những chiến sĩ cách mạng tiền bối.

B. mốc phong trào công nhân hoàn toàn trở thành tự giác.

C. điều kiện để công nhân phát triển về số lượng và trở thành giai cấp.

D. cơ hội thuận lợi giúp những người cộng sản về nước hoạt động.

**Câu 43.** Sự ra đời của Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên (1925) và Việt Nam Quốc dân đảng (1927) đều

A. lôi cuốn đông đảo công nông tham gia cách mạn

B. góp phần thúc đẩy phong trào yêu nước phát triển.

C. chú trọng xây dựng hệ thống tổ chức trên cả nước

D. tăng cường huấn luyện, đào tạo cán bộ cách mạng.

**Câu 44.** Hoạt động củaHội Việt Nam cách mạng thanh niên (1925 - 1929) có điểm khác biệt so với Việt Nam Quốc dân đảng (1927 – 1930)

A. Đấu tranh chống Pháp để giải phóng dân tộc. B. Có sự tham gia của giai cấp tiểu tư sản.

C. Chú trọng công tác tuyên truyền, vận động. D. Chủ trương đấu tranh bằng thương lượng.

**Câu 45.** Sự phân hóa của Hội Việt Nam cách mạng thanh niên thành hai tổ chức cộng sản năm 1929 chứng tỏ

A. tư tưởng tư sản không còn ảnh hưởng đến phong trào yêu nước.

B. sự phát triển của phong trào yêu nước theo khuynh hướng vô sản.

C. phong trào công nhân đã bước đầu chuyển từ tự phát sang tự giác.

D. phong trào công nhân hoàn toàn trở thành một phong trào tự giác.

**Câu 46.** Sự xuất hiện ba tổ chức cộng sản năm 1929 ở Việt Nam **không** phải là

A. bước chuẩn bị trực tiếp cho sự thành lập Đảng cộng sản Việt Nam.

B. bước phát triển mạnh mẽ của phong trào công nhân Việt Nam.

C. mốc chấm dứt thời kì khủng hoảng về đường lối cách mạng Việt Nam.

D. xu thế của cuộc vận động giải phóng dân tộc theo khuynh hướng vô sản.

**Câu 47.** Việc đặt tên Đảng Cộng sản Việt Nam của Nguyễn Ái Quốc (đầu 1930) phản ánh

A. tầm ảnh hưởng của Quốc tế cộng sản. B. ảnh hưởng của các đảng cộng sản trên thế giới.

B. việc thực hiện nguyên tắc dân tộc tự quyết. D. ý chí thống nhất của ba nước Đông Dương.

**Câu 48.** Ý nào dưới đây **không** đánh giá đúng về vai trò của Nguyễn Ái Quốc trong hội nghị thành lập Đảng cộng sản đầu 1930?

A. Triệu tập và chủ trì Hội nghị thành lập Đảng. B. Mở lớp huấn luyện cán bộ cách mạng.

C. Soạn thảo cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng. D. Sáng lập ra Đảng cộng sản Việt Nam.

**Câu 49.** Ý nào dưới đây **không** đúng khi nói về các yếu tố dẫn tới sự thành lập Đảng cộng sản Việt Nam

A. Sự phát triển tự giác của phong trào công nhân.

B. Sự thất bại của Việt Nam Quốc dân đảng.

C. Sự phát triển của phong trào yêu nước Việt Nam.

D. Sự phổ biến của chủ nghĩa mác-Lênin vào VN

**Câu 50.** Đặc điểm nổi bật của phong trào yêu nước ở Việt Nam sau Chiến tranh thế giới thứ nhất là

A. đi theo khuynh hướng vô sản.

B. đi theo khuynh hướng dân chủ tư sản.

C. tồn tại song song khuynh hướng phong kiến và tư sản.

D. tồn tại song song khuynh hướng dân chủ tư sản và vô sản chính trị.